

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phú**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày: 28 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thư

Ông Lê Lý Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thanh Hóa.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:53/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo

1. Bị cáo: Đới Văn Đ, sinh năm 1995 tại xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKNKTT: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đới Văn C (Đã chết), con bà Phạm Thị N, sinh năm 1954, bị cáo có vợ là Đỗ Thị Ng - sinh năm 1996 (đã ly hôn) và có 02 con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018;

Tiền sự: Ngày 12/7/2023, bị Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền, số tiền 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Đới Văn Đ chưa nộp tiền phạt

Tiền án: Ngày 09/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 11/8/2022 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Nhân thân: Ngày 30/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện H, xử phạt 06 tháng tù về tội” Gây rối trật tự công cộng và tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”

Ngày 12/10/2015, Bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quyết định xử phạt số 62, ngày 12/10/2013.

Bị cao bị bắt, tạm giữ ngày 20 tháng 9 năm 2023, chuyển tạm giam từ ngày 26/9/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thanh Hoá. (có mặt)

Người làm chứng: ANH Nguyễn Văn K, sinh năm 2002 (vắng)

Trú tại: Thôn T, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 20/9/2023 Tổ công tác thuộc Công an huyện H phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Thanh Hóa và Công an xã H, huyện H đang làm nhiệm vụ trước cổng ty may BMT thuộc thôn H, xã H, huyện H thì phát hiện xe ô tô Kia K3, BKS 36A - 730.87 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra trên xe có 02 người nam giới, lái xe tên là Nguyễn Văn K, sinh năm 2002, trú tại thôn Tinh Hoa, xã Th, huyện H chở khách thuê xe và ngồi ghế phụ bên lái là Đới Văn Đ, sinh năm 1995, trú tại thôn Minh Hùng, xã M, huyện H. Tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại túi quần bên trái của Đ đang mặc 01 túi nilong màu trắng, viền đỏ, kích thước 05 x 10cm bên trong đựng chất rắn màu trắng dạng tinh thể; 01 túi nilong màu trắng, viền đỏ, kích thước 04 x 08cm bên trong đựng 20 viên nén màu trắng hình bầu dục. Đ khai nhận số ma túy trên tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 04 giờ 00 phút cùng ngày 20/9/2023 đối với Đới Văn Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ, niêm phong số ma túy và 01 chiếc điện thoại Nokia 110i màu xanh đen, cũ đã qua sử dụng gắn sim số 0976 642 212 theo đúng quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã khám xét khẩn cấp xe ô tô nhãn hiệu Kia K3 BKS: 36A - 730.87 của anh Nguyễn Văn K và khám xét khẩn cấp nơi ở của Đới Văn Đ tại thôn M, xã M, huyện H nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ việc.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ban hành quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định: 01 túi nilong màu trắng, viền đỏ, kích thước 05x10cm bên trong đựng chất rắn màu trắng dạng tinh thể và 01 túi nilong màu trắng, viền đỏ, kích thước 04x08cm bên trong đựng 20 viên nén, màu trắng hình bầu dục được bỏ trong phong bì có chữ “Công an tỉnh Thanh Hóa, Công an huyện Hậu Lộc”, dán kín, ghim bốn góc, ký hiệu M1 (bút lục số 97); mẫu nước tiểu đựng trong chai nhựa. .

Tại Kết luận giám định số 3390/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

“Tìm thấy chất ma túy, loại: Ketamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Đới Văn Đ gửi đến giám định” (bút lục số 99).

Tại Kết luận giám định số 3395/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

“- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 17,880g (mười bảy phẩy tám tám không gam) loại Ketamine.

- 20 (hai không) viên nén màu trắng hình bầu dục của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 7,869g (bảy phẩy tám sáu chín gam) loại MDMA”. (Bút lục số 100).

Căn cứ lời khai của bị can, kết quả giám định, lời khai người làm chứng, người chứng kiến và tài liệu chứng cứ thu thập được qua công tác điều tra, có căn cứ xác định nội dung diễn biến hành vi phạm tội của bị can như sau:

Khoảng hơn 21 giờ ngày 19/9/2023, Đới Văn Đ gọi điện để thuê anh Nguyễn Văn K chở ra khu vực Bò Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội có công việc. Đ và anh K thống nhất hai chiều đi và về với giá 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng). Khi ra đến khu vực Bò Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Đ nói anh K đợi Đ khi xong việc Đ sẽ gọi anh K quay lại đón. Sau đó, Đ đi vào trong ngõ nhỏ gặp 01 người đàn ông không quen biết, khoảng hơn 30 tuổi hỏi mua 20 viên kẹo và một ít Ketamine với giá 9.000.000đ (chín triệu đồng). Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/9/2023, khi anh K chở Đ đi về đến khu vực nhà máy may BTM thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện H thì bị lực lượng Công an kiểm tra và lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng của vụ án được thu giữ số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Trọng Thìn mua ma túy của Đới Văn Đ và ma túy thu giữ của Nguyễn trọng Thìn ký hiệu M, ma túy thu giữ của Đới Văn Đ ký hiệu M1, toàn bộ vật chứng hiện đang được bảo quản theo quy định, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKS HL ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, truy tố bị cáo Đới Văn Đ, về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251, của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Về tội danh: Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Đới Văn Đ, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Về mức hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Đới Văn Đ, mức án từ...đến ...năm năm tù. thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 9 năm 2023

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, Suny quỹ

nhà nước 01 điện thoại Nokia 110i màu xanh đen, cũ đã qua sử dụng gắn sim số 0976 642 212. Toàn bộ vật chứng hiện được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc để xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ NQUBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Bị cáo không có ý kiến, quan điểm tranh luận về tội danh và về mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho các bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để có cơ hội sớm trở về địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật, các quyết định tố tụng được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự tố tụng. Quá trình điều tra không có khiếu nại trong hoạt động tố tụng, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong hoạt động điều tra, truy tố, bảo đảm quyền và nghĩa vụ cho những người tham gia tố tụng khi khai báo. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, tố tụng hình sự là đầy đủ và có căn cứ.

[2]. Về chứng cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, lời khai của người chứng kiến vụ việc, phù hợp với bản kết luận giám định số 3395/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/9/2023, trước cổng công ty may BTM thuộc thôn H, xã H, huyện H, Tổ công tác thuộc Công an huyện H phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Thanh Hóa và Công an xã H, huyện H đã phát hiện bắt quả tang Đới Văn Đ đang có hành vi tàng trữ 01 túi nilong màu trắng, viên đỏ, kích thước 05 x 10cm bên trong đựng chất rắn màu trắng dạng tinh thể có tổng khối lượng 17,880g (mười bảy phẩy tám tám không gam) loại Ketamine; 01 túi nilong màu trắng, viên đỏ, kích thước 04 x 08cm bên trong đựng 20 viên nén màu trắng hình bầu dục có tổng khối lượng 7,869g (bảy phẩy tám sáu chín gam) loại MDMA. Đ khai nhận số ma túy trên tàng trữ để sử dụng và có người khác mua thì bán kiếm lời. Tổng quy đổi các chất ma túy mà Đới Văn Đ tàng trữ để bán theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 tương đương với 44,11g Ketamine hoặc 13,233g MDMA.

Như vậy đủ căn cứ để khẳng định, bị cáo Đới Văn Đ đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Xét tính chất của vụ án: Tội phạm ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy nói chung có tác hại đến sức khỏe con người và có thể nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Tội phạm về ma túy không những xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội, mà còn xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, nên cần phải xử lý nghiêm, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Nhận thấy: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, ngoài ra không còn căn cứ giảm nhẹ nào khác.

[5]. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Nhận thấy, bị cáo Đới Văn Đ, đã bị kết án về hành vi phạm tội về ma túy nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để từ bỏ ma túy, không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân, không ăn năn hối cải lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán ma túy, nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra. Bị cáo Nguyễn Trọng Thìn đã bị xử hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đã bị xét xử về hành vi này, nhưng vì bị nghiện ma túy nên tiếp tục phạm tội, do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để lấy đó làm bài học sau khi mãn hạn tù trở về cộng đồng sinh sống.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị để bảo đảm điều kiện thi hành, nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 35 BLHS.

[7]. Trong vụ án này Đới Văn Đ khai báo mua ma túy của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m70 ở khu vực Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được, nên đã tách hồ sơ tiếp tục điều tra để xử lý sau.

[8]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì thư có đặc điểm mô tả đã được niêm phong, bên trong có chứa đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 110i màu xanh đen, cũ đã qua sử dụng gắn sim số 0976 642 212. Toàn bộ vật chứng được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016 /UBTVQH -14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đới Văn Đ phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đới Văn Đ 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì thư có đặc điểm mô tả đã được niêm phong, bên trong có chứa đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 110i màu xanh đen, cũ đã qua sử dụng gắn sim số 0976 642 212. Toàn bộ vật chứng được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đới Văn Đ, phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện H;
- Chi cục THA DS huyện H;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi

